

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 11 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA  
TỈNH KHÁNH HÒA**



**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua**

Từ ngày 21/11 đến ngày 25/11, trên các sông tỉnh Khánh Hòa thời kỳ đầu và giữa mực nước lũ giảm xuống dưới báo động 1, thời kỳ cuối mực nước có dao động.

Mực nước bình quân tuần trên sông Dinh Ninh Hòa là 4,94m cao hơn so với TBNN cùng kỳ 2,09m; trên sông Cái Nha Trang tại trạm thủy văn Đồng Trăng là 5,91m cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 0,59m; trên sông Cái Phan Rang tại Trạm thủy văn Tân Mỹ là 35,22m, cao hơn TBNN 0,87m; Tại Trạm Thủy văn Phan Rang là 1,44m, cao hơn TBNN 1,08m.

Tình hình hồ chứa trong tỉnh Khánh Hòa, tính đến lúc 06 giờ 00 ngày 26/11/2025, tổng dung tích 44 hồ là: 563,872 triệu m<sup>3</sup> (trên tổng DTTK là: 752,09 triệu m<sup>3</sup>), đạt 75,0% DTTK.

**2. Dự báo, cảnh báo**

Từ ngày 26/11 đến ngày 30/11, trên các sông tỉnh Khánh Hòa mực nước có dao động và có khả năng xuất hiện một đợt lũ ở trên dưới mức báo động 1, có sông trên mức báo động 2. Mực nước bình quân tuần trên các sông cao hơn TBNN cùng kỳ, riêng sông Cái Nha Trang tại trạm thủy văn Đồng Trăng ở mức và sông Cái Phan Rang tại trạm Tân Mỹ ở mức thấp hơn đến xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

Tình hình hồ chứa, trong tuần tới, tổng dung tích các hồ đạt khoảng 75 đến 90% dung tích thiết kế.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo: Lũ, lũ quét và sạt lở đất.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ, lũ quét, sạt lở đất gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ; phá hủy công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, kinh tế - xã hội.

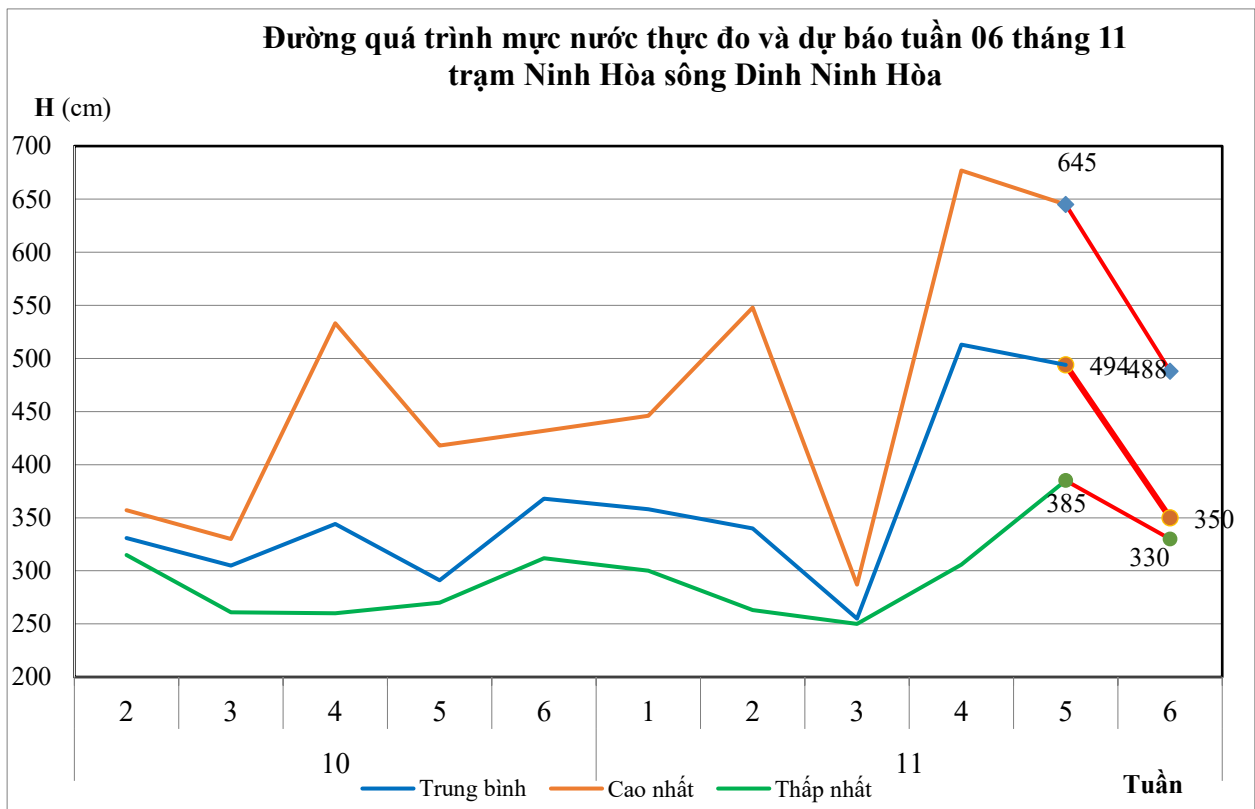
*Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16h00 ngày 01/12*

*Tin phát lúc: 16h00*

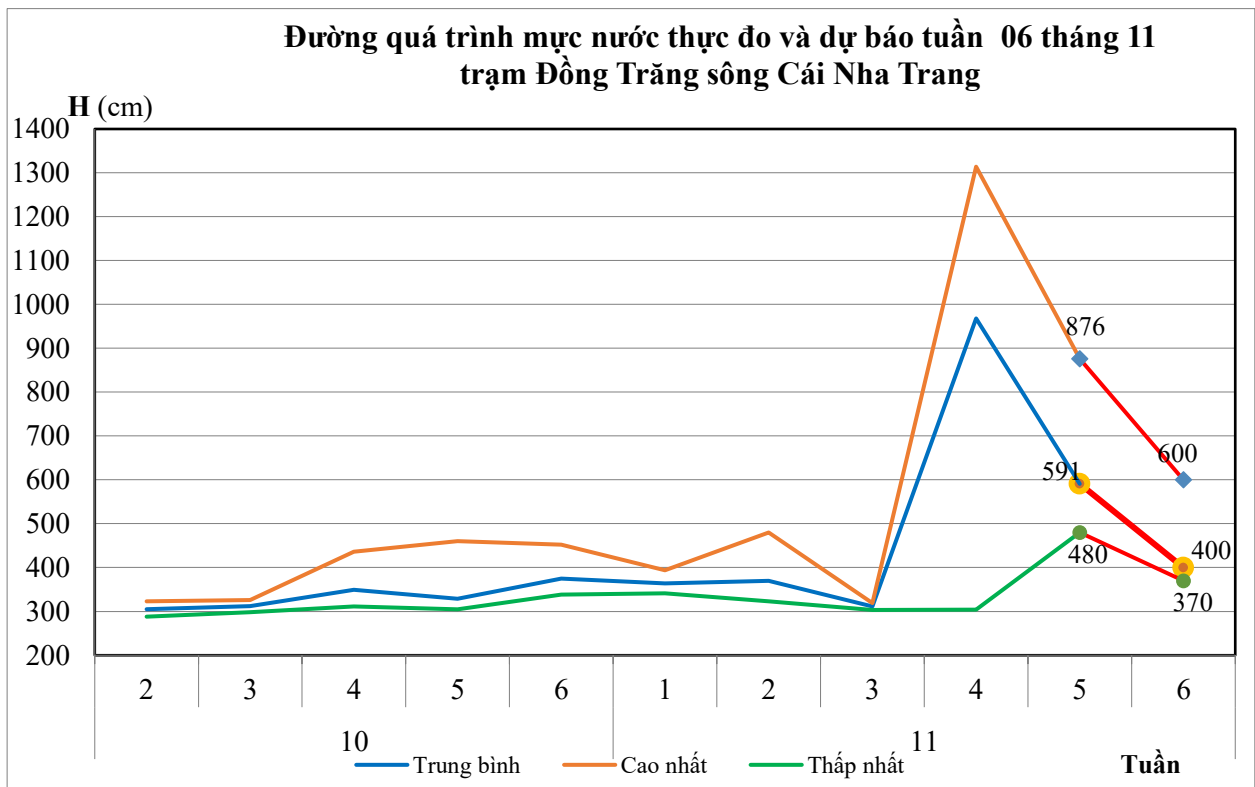
## Phụ lục

**Bảng : Mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm**

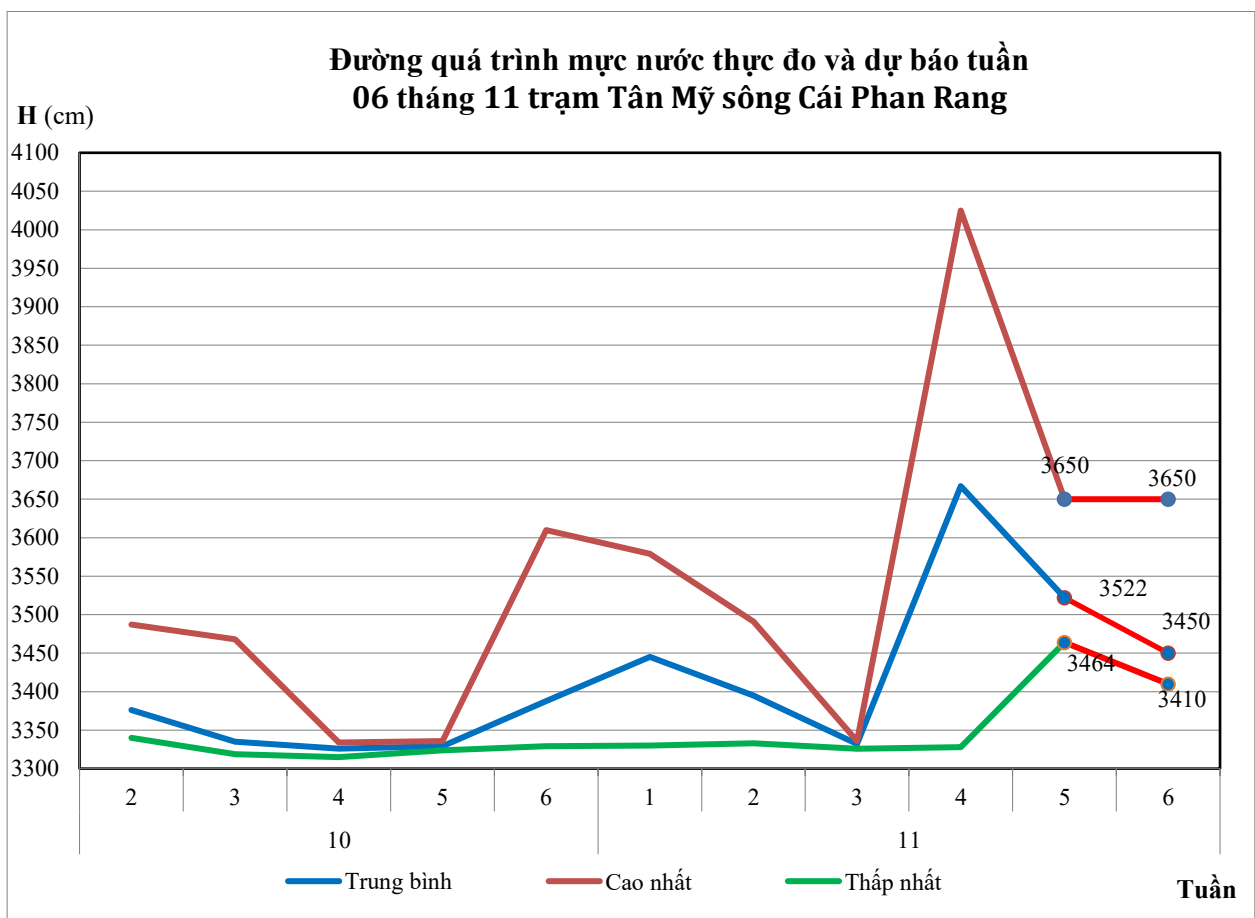
Sông	Trạm	Thực đo (21-25/11)			Dự báo (26-30/11)		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
<b>Dinh Ninh Hòa</b>	<b>H Ninh Hòa (cm)</b>	494	645	385	350	488	330
<b>Cái Nha Trang</b>	<b>H Đồng Trăng (cm)</b>	591	876	480	400	600	370
	<b>Q Đồng Trăng (m<sup>3</sup>/s)</b>	532	1670	313	195	555	155
	<b>H Diên Phú (cm)</b>	/	/	/	290	400	250
<b>Cái Phan Rang</b>	<b>H Tân Mỹ (cm)</b>	3522	3650	3464	3450	3650	3410
	<b>H Phan Rang (cm)</b>	144	371	48	100	250	20



**Hình 1: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm Ninh Hòa từ ngày 26/11 đến ngày 30/11**



**Hình 2:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm Đồng Trăng từ ngày 26/11 đến ngày 30/11



**Hình 3:** Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm Tân Mỹ từ ngày 26/11 đến ngày 30/11